**Tuần 8 KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

 **Môn: Tự nhiên và Xã hội**

**Bài 6: Giữ vệ sinh trường học ( 2 tiết )**

 **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 **Sau bài học giúp học sinh hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:**

 **1.Năng lực đặc thù:**

* Nêu được các việc nên và không nên làm để giữ vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường.

 **2. Năng lực chung : Hình thành và phát triển các năng lực cho HS**

 - Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

 - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

 **3. Phẩm chất**

* Thực hiện được việc giữ vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường.

 **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

 **1. Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

 **- Phương pháp:** Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

 - **Kĩ thuật**: đặt câu hỏi, chia nhóm.

 **2. Phương tiện và công cụ dạy học**

 **- Giáo viên**

+Tranh ảnh phóng to hoặc tranh trên máy.

 + Sách giáo khoa Tự nhiên xã hội, VBT.

 **- Học sinh**

 **+** Sách giáo khoa Tự nhiên xã hội, VBT.

 + Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

 **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** |
| **1. Hoạt động Mở đầu : Khởi động**1.1.Ổn định : KT bài cũ1.2. Dạy bài mới:*Giới thiệu bài*: Bài 6: **Giữ vệ sinh trường học**  ( tiết 2)**2.** Hoạt động Hình thành kiến thức mới: **Khám phá:****Hoạt động 3: Đánh giá việc thực hiện giữ vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường****a. Mục tiêu:** Tự đánh giá việc thực hiện giữ vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường. **b.** **Cách tiến hành:** C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_9.png***\* Làm việc cả lớp***- GV yêu cầu HS: *Kể những việc em đã làm để giữ vệ sinh trường học.* **Thư giãn****3.** Hoạt động Luyện tập , thực hành**\* *Làm việc cá nhân***- GV yêu cầu HS: *làm câu 3 trong Bài 6 vào Vở bài tập.* - GV hướng dẫn HS tự đánh giá việc thực hiện giữ vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường bằng cách: *+ Đánh dấu x vào cột Tốt nếu em thực hiện tốt giữ vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường.**+ Đánh dấu x vào cột Chưa tốt nếu em chưa thực hiện tốt giữ vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường.* **4.** Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm- Cho HS đọc lời nhắc nhở trong sách. ( HSCHT )- GV chốt lại nội dung toàn bài: *Chúng ta nhớ giữ vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường.* **\* Hoạt động nối tiếp ( Củng cố, dặn dò )****-** GV dặn HS về nhà xem trước bài **An toàn khi ở trường**  (tiết 1) | -HS trả lời câu hỏi GV đặt ra- HS quan sát tranh, trả lời CH:*Những việc em đã làm để giữ vệ sinh trường học: bỏ rác đúng nơi quy đinh, dọn vệ sinh ngay sau khi hoạt động; xếp gọn đồ dùng ngăn nắp sau khi sử dụng. (HTT)*- HS làm bài.-HS đọc |

 **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:………………………………………………….**

 **........................................................................................................................................**

**Tuần 8 KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

 **Môn: Tự nhiên và Xã hội**

**Bài 7: An toàn khi ở trường ( 3 tiết )**

 **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 **Sau bài học giúp học sinh hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:**

 **1.Năng lực đặc thù:**

* Nêu được một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra trong khi tham gia các hoạt động ở trường và cách phòng tránh.

 **2. Năng lực chung : Hình thành và phát triển các năng lực cho HS**

 - Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

 - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

 **3. Phẩm chất**

* Đề xuất được cách phòng tránh nguy hiểm, rủi ro khi tham gia các hoạt động ở trường và vận động các bạn cùng thực hiện.

 **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

 **1. Phương pháp và kĩ thuật dạy học**

 **- Phương pháp:** Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

 - **Kĩ thuật**: đặt câu hỏi, chia nhóm.

 **2. Phương tiện và công cụ dạy học**

 **- Giáo viên**

+Tranh ảnh phóng to hoặc tranh trên máy.

 + Sách giáo khoa Tự nhiên xã hội.

 **- Học sinh**

 **+** Sách giáo khoa Tự nhiên xã hội.

 + Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

 **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** |
| **1. Hoạt động Mở đầu : Khởi động**1.1.Ổn định : KT bài cũ1.2. Dạy bài mới:C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_10.png- GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp đôi và trả lời câu hỏi: *+ Nêu một số hoạt động ở trường có thể dẫn đến nguy hiểm, rủi ro được thể hiện qua các hình trong SGK trang 35.(HSCHT)**+ Tại sao chúng ta cần phải giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường. ( HSHTT)**Giới thiệu bài*: Bài 7: **An toàn khi ở trường**  ( tiết 1)**2.** Hoạt động Hình thành kiến thức mới: **Khám phá:****Hoạt động 1: Một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra khi tham gia các hoạt động ở trường và cách phòng tránh****a. Mục tiêu:** - Xác định được một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra trong khi tham gia các hoạt động ở trường.- Nêu được cách phòng tránh nguy hiểm, rủi ro khi tham gia các hoạt động đó.**b. Cách tiến hành:** **\* Chơi kéo co*****Bước 1: Làm việc theo cặp***C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_11.png- GV yêu cầu HS quan sát hình Chơi kéo co và trả lời câu hỏi*: Khi chơi kéo co, em có thể gặp những tình huống nguy hiểm, rủi ro nào?* ***Bước 2: Làm việc theo nhóm***- GV mời đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trong nhóm. - GV yêu cầu các nhóm cùng thảo luận và trả lời câu hỏi: *Nêu cách phòng tránh những nguy hiểm, rủi ro khi tham gia trò chơi kéo co. ( HSHTT)*- GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp, các nhóm nhận xét phần trình bày của nhóm bạn.**Thư giãn****3.** Hoạt động Luyện tập , thực hành**\* Đi tham quan*****Bước 1: Làm việc theo cặp***- GV yêu cầu HS quan sát hình Đi tham quan và trả lời câu hỏi*: Khi đi tham quan, em có thể gặp những tình huống nguy hiểm, rủi ro nào?* C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_12.png***Bước 2: Làm việc theo nhóm***- GV mời đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trong nhóm. GV yêu cầu các nhóm cùng thảo luận và trả lời câu hỏi: *Nêu cách phòng tránh những nguy hiểm, rủi ro khi đi tham quan.* - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp, các nhóm nhận xét phần trình bày của nhóm bạn.**4.** Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm***\*Làm việc cả lớp***- GV yêu cầu các nhóm treo bảng tổng kết “Một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể gặp khi tham gia các hoạt động ở trường và cách phòng tránh” trước lớp. - GV mời đại diện một nhóm trình bày, HS khác hỏi lại, bổ sung cách phòng tránh nguy hiểm, rủi ro mà nhóm bạn đã nêu. - GV chốt lại những nội dung chính về các tình huống nguy hiểm rủi ro và cách phòng tránh khi tham gia hoạt động chơi kéo co và đi tham quan. **\* Hoạt động nối tiếp ( Củng cố, dặn dò )****-** GV dặn HS về nhà xem trước bài **An toàn khi ở trường**  (tiết 2) | -HS trả lời câu hỏi GV đặt ra- HS trả lời: + *Một số hoạt động ở trường có thể dẫn đến nguy hiểm, rủi ro được thể hiện qua các hình trong SGK trang 35: cắt thủ công, bơi lội, chạy.* *+ Chúng ta cần phải giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường để phòng tránh tai nạn, thương tích cho bản thân và người khác; để không gặp nguy hiểm, rủi ro; để học tập có kết quả,...*- HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi.- HS trả lời: *Khi chơi kéo co, em có thể gặp những tình huống nguy hiểm, rủi ro: sân chơi trơn trượt, một bên thả tay, dây đứt.* - HS trả lời: *Cách phòng tránh những nguy hiểm, rủi ro khi tham gia trò chơi kéo co:**+ Kiểm tra sân chơi**+ Thực hiện đúng luật chơi.**+ Kiểm tra độ bền chắc của dây.* - HS quan sát tranh, trả lời câu hỏi.- HS trả lời: *Khi đi tham quan, em có thể gặp những tình huống nguy hiểm, rủi ro: cây, con vật có chất độc; đi lạc; thời tiết xấu.* - HS trả lời: *Cách phòng tránh những nguy hiểm, rủi ro khi đi tham quan: không hái hoa, bẻ cành lá; không sờ vào bất cứ con vật nào; đi theo nhóm dưới sự chỉ dẫn của thầy cô giáo; mang trang phục phù hợp như mũ, nón, áo mưa.* - HS lắng nghe, thực hiện.- HS trình bày.- HS lắng nghe, tiếp thu. |

 **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:………………………………………………….**

 **........................................................................................................................................**